

Số: 148/2022/QĐST - HNGĐ

K, ngày 12 tháng 8 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 143/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1977;

- Bị đơn: Anh Bùi Văn M, sinh năm 1979;

Đều trú tại: Xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Bùi Thị L, sinh năm 1977 và anh Bùi Văn M, sinh năm 1979, đều trú tại: Xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị L và Anh Bùi Văn M xác nhận có 02 (hai) con chung là Bùi Văn H, sinh ngày 05/8/2003, Bùi Thị Thu H, sinh ngày 24/10/2005. Cháu Bùi Văn H đã trên 18 tuổi hoàn toàn khỏe mạnh, tự lập nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị L và anh M thỏa thuận: Chị Bùi Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con là

Bùi Thị Thu H cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật. Chị L chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Văn M được quyền thăm nom con chung mà không gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Xác nhận chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn M đã tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Văn M khai không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000VND (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã bao gồm phần án phí của anh Bùi Văn M, được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000VND (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005147, ngày 22/6/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình. Đối trừ chị Bùi Thị L đã chấp hành xong nghĩa vụ về án phí và được hoàn trả lại 150.000VND (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã KL - nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự.
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Đà Giang.**

